| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN N**<br>**TỈNH NINH BÌNH**<br>---------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tư do - Hanh phúc** |
| SỐ: 88/2018/QĐST-HNGĐ | *Nho Quan, Ngày 28 tháng 6 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 129/2018/TLST – HNGĐ ngày 11/6/2018 giữa:

- Nguyên đơn: chị Hoàng Thị Như Q sinh năm 1996.

Trú tại: thôn 2, xã E, huyện E, tỉnh Đăk lăk

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn K sinh ngày 10/01/1990.

Trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện N, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào điều 147, 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng: - Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Như Q và anh Hoàng Văn K.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**-** Về con chung: hai bên thỏa thuận chị Q trực tiếp chăm sóc và nuôi cháu: Hoàng Khánh L sinh ngày 18/07/2014, hiện cháu đang ở với chị Q, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Hai bên không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Q nhận nộp toàn bộ theo quy định của pháp luật là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Q đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền án phí số 0000828 ngày 11/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N nay chuyển sang án phí 150 000 đồng, hoàn lại cho chị Q 150 000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Thẩm phán**

**Đã ký**

**Phạm Thanh Tùng**

**Nơi nhận:**
*- Đương sự.*
*- VKSND huyện N.*
*- THADS huyện N.*
*- UBND xã Y.*
*- L- u HS./.*